

Số: /SKHĐT-TH

Điện Biên, ngày tháng 10 năm 2023

V/v báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình KT-XH tháng 10 và 10 tháng năm 2023.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 của Chính phủ;

Căn cứ Văn bản số 8452/BKHĐT-TH ngày 11/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình KTXH tháng 10 và 10 tháng năm 2023;

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Điện Biên tại Văn bản số 4786/UBND-TH ngày 13/10/2023 về việc báo cáo tình hình thực hiện các Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 06/01/2023; số 11/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình KT-XH tháng 10 và 10 tháng năm 2023 của tỉnh Điện Biên như sau:

### **A. Về triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2023 của Chính phủ**

Ngay sau khi Chính phủ có Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 về nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, UBND tỉnh Điện Biên đã triển khai phổ biến, quán triệt sâu, rộng đến các Sở, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố; đồng thời tổ chức hội nghị triển khai kế hoạch năm 2023 và ban hành Chương trình giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và dự toán ngân sách năm 2023 của tỉnh Điện Biên tại Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 13/01/2023; Chương trình đã đề ra 06 nhiệm vụ quan điểm, trọng tâm chỉ đạo điều hành và 08 nhóm giải pháp chủ yếu, trong đó có phân công cụ thể từng chỉ tiêu, nhiệm vụ cho các đơn vị; phân công cụ thể đơn vị, cơ quan để thực hiện các báo cáo, đề án trọng điểm trong năm theo mục tiêu đã đặt ra.

### **B. Về tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm 2023**

#### **I. Về kinh tế**

#### **1. Về sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản**

##### **1.1. Sản xuất nông nghiệp**

##### **a) Cây lương thực:**

Tổng sản lượng lương thực đến tháng 10/2023 ước đạt 201.406,99 tấn, tăng 12,21% so với cùng kỳ năm trước, đạt 71,48% kế hoạch năm. Trong đó:

- Cây lúa Đông xuân: Diện tích gieo cấy đạt 9.913,68 ha, tăng 137,67 ha so với năm trước, đạt 102,35% so với kế hoạch năm; Năng suất ước đạt 61,52 tạ/ha; Sản lượng ước đạt 60.984,15 tấn, đạt 104,24% kế hoạch năm.

- Cây lúa mùa: Diện tích gieo cấy ước đạt 20.994,35 ha, tăng 278,64 ha so với cùng kỳ năm trước, đạt 101,23% so với kế hoạch. Diện tích thu hoạch 12.346,5 ha, năng suất ước đạt 54,9 tạ/ha, sản lượng ước đạt 67.837,51 tấn.

- Cây lúa nương: Diện tích gieo cấy ước đạt 24.707,73 ha, giảm 2.195,31 ha so với cùng kỳ năm trước, đạt 102,82% so với kế hoạch. Diện tích thu hoạch 1.969,02 ha, năng suất ước đạt 14,59 tạ/ha, sản lượng ước đạt 2.872,97 tấn.

- Cây ngô: Diện tích gieo trồng trong 10 tháng đầu năm ước đạt 24.438,44 ha, giảm 828,44 ha so với cùng kỳ năm trước, đạt 96,12% kế hoạch năm. Diện tích thu hoạch ước đạt 23.354,13 ha, sản lượng ước đạt 69.712,39 tấn, giảm 3,07% so với cùng kỳ năm trước, đạt 91,27% kế hoạch năm.

### **b) Cây công nghiệp dài ngày**

- Cây cà phê: Diện tích cây cà phê hiện có đạt 2.745,3 ha, tăng 206,80 ha so với cùng kỳ năm trước, đạt 104,23% kế hoạch<sup>1</sup>. Sản lượng cà phê thu hoạch tới thời điểm hiện tại đạt 470 ha, đạt 15,11% kế hoạch năm.

- Cao su: Diện tích cây cao su đạt 5.010,03 ha, giảm 10,94 ha so với cùng kỳ năm trước, đạt 99,78% kế hoạch<sup>2</sup>. Sản lượng khai thác ước đạt 3.193 tấn, đạt 61,09% kế hoạch năm.

- Cây chè: Diện tích chè hiện có đạt 612,89 ha, xấp xỉ cùng kỳ năm trước, đạt 100% kế hoạch; sản lượng búp tươi ước đạt 114,2 tấn, tăng 24,2 tấn so với cùng kỳ năm trước, đạt 87,85% kế hoạch, tập trung tại 02 huyện Tuần Giáo, Mường Ảng.

- Cây Mắc ca: Tổ chức đo đạc quy chủ được 23.444 ha đất trong vùng thực hiện dự án, đạt tỷ lệ 24% so với quy mô đầu tư. Diện tích trồng mới đến tháng 10/2023 đạt 2.453,97 ha, trong đó, diện tích thực hiện của các nhà đầu tư là 1.385 ha, diện tích trồng theo hình thức liên kết là 980 ha, diện tích người dân tự thực hiện là 21,67 ha, nâng diện tích cây mắc ca hiện có trên địa bàn tỉnh đạt 7.229,63 ha, sản lượng thu hoạch tới thời điểm hiện tại đạt 206,2 tấn.

c) Cây ăn quả: Diện tích hiện có ước đạt 3.641,77 ha, tăng 7,63% so với cùng kỳ năm trước, đạt 100,62% kế hoạch; sản lượng đạt 14.850,8 tấn, tăng 125,8 tấn so với cùng kỳ năm trước, đạt 65,71% kế hoạch; đến thời điểm hiện tại, toàn tỉnh đã phát triển thêm được 254,45 ha trồng cây ăn quả với các loại cây trồng chủ yếu như: bưởi, cam, mít, lê,...

### **1.2. Chăn nuôi - thủy sản**

- Chăn nuôi: Tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh phát triển tương đối ổn định. Tổng đàn gia súc (trâu, bò, lợn) toàn tỉnh ước đạt: 553.892 con, tăng 1,9% so với cùng kỳ năm trước đạt 99,3% kế hoạch trong đó: Đàn trâu có khoảng 138.177 con, tăng hơn 1,7% so với cùng kỳ năm trước đạt 99,5% kế hoạch; đàn bò 100.075 con, tăng 3,3% so với cùng kỳ năm trước đạt

<sup>1</sup> Trong đó, diện tích cà phê trồng mới đạt 92,6 ha tại huyện Mường Ảng và Tuần Giáo.

<sup>2</sup> Diện tích giảm do thanh lý các vườn cây để phát triển các công trình hạ tầng trên địa bàn tỉnh.

99,2% kế hoạch; đàn lợn 315.640 con, tăng 1,6% so với cùng kỳ năm trước, đạt 99,3 % kế hoạch. Đàn gia cầm: 4.820,8 nghìn con, tăng 2,9% so với cùng kỳ năm trước, đạt 99,98% kế hoạch năm. Tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc vẫn xảy ra rải rác, nguy cơ bùng phát dịch lớn<sup>3</sup>.

- Thủy sản: Diện tích nuôi trồng 2.747,67 ha, tăng 0,32% so với cùng kỳ năm trước và đạt 99,63% kế hoạch; sản lượng thủy sản ước đạt 3.918,3 tấn, tăng hơn 4,3% so với cùng kỳ năm trước, đạt 85,49% kế hoạch năm, trong đó: Sản lượng nuôi trồng 3.686,2 tấn, tăng 3,73% so với cùng kỳ năm trước, đạt 85,65 % kế hoạch; sản lượng khai thác 232,1 tấn, giảm 0,16% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 83,1 % kế hoạch năm.

### **1.3. Lâm nghiệp**

Bảo vệ rừng tự nhiên 409.857 ha, đạt 100% kế hoạch; khoanh nuôi tái sinh rừng: 17.818,22 ha rừng, đạt 110,5% kế hoạch; tổ chức trồng rừng tập trung 1.234,16/415 ha (trồng rừng phòng hộ, thay thế 131,42 ha, trồng rừng sản xuất 1.102,74 ha), đạt 297,39% kế hoạch; chăm sóc 347,85 ha rừng trồng từ các năm trước, đạt 108,7% so với kế hoạch; gieo, ươm 2,722 triệu cây giống lâm nghiệp các loại phục vụ phát triển rừng; Thực hiện chi trả cho các chủ rừng (bao gồm cả nguồn từ năm 2022 chuyển sang) đạt 180.592 triệu đồng, đạt 67,0% kế hoạch năm; tỷ lệ che phủ rừng ước đạt 43,54%, tăng 0,24% so với cùng kỳ năm trước, đạt 98,95% kế hoạch. Công tác bảo vệ và phát triển rừng được chỉ đạo triển khai tích cực, có hiệu quả<sup>4</sup>.

Công tác giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp được đôn đốc triển khai quyết liệt. Các huyện, thị xã, thành phố đã tiến hành rà soát, đo đạc, lập hồ sơ địa chính, đối với đất lâm nghiệp có rừng đạt 79.618,19ha/84.886,24ha (đạt tỷ lệ 93,8%); đối với đất lâm nghiệp chưa có rừng đã thực hiện 202.596,86ha/271.416,20ha (đạt tỷ lệ 74,6%) kế hoạch. Trong đó có 08/10 đơn vị cấp huyện (trừ huyện Điện Biên và thành phố Điện Biên Phủ) đã thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp có rừng với diện tích đạt 34.095,28 ha (đạt tỷ lệ 40,2%); 04/10 đơn vị cấp huyện thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp chưa có rừng với diện tích 14.816,21ha, đạt 6% so với khối lượng theo Kế hoạch. Tuy nhiên, tiến độ thực hiện công tác giao đất, giao rừng, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp trên địa bàn vẫn còn rất chậm so với kế hoạch và yêu cầu nhiệm vụ, đặc biệt là việc hoàn thiện các thủ tục liên quan để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp.

## **2. Về sản xuất công nghiệp, xây dựng**

### **2.1. Công nghiệp**

<sup>3</sup> (1) Bệnh Dịch tả Châu Phi: Trong tháng 10, dịch bệnh xảy ra rải rác tại 41 hộ chăn nuôi ở 15 thôn, bản của 12 xã thuộc 04 huyện, thành phố (Điện Biên, Mường Chà, Nậm Pồ, Tủa Chùa) với số lợn mắc bệnh tiêu hủy là 185 con; Lũy kế từ ngày 26/02/2023 đến nay đã tiêu hủy tổng số 612 con lợn, trọng lượng 32.047kg tại 72 hộ chăn nuôi ở 31 thôn, bản của 18 xã thuộc 06 huyện Mường Nhé, huyện Nậm Pồ, huyện Điện Biên, huyện Tủa Chùa, huyện Mường Chà và thành phố Điện Biên Phủ (tổng số lợn tiêu hủy giảm 53,6% so với cùng kỳ năm 2023). (2) Bệnh Nhiệt Thán: xảy ra tại 03 thôn, bản của xã Xá Nhè thuộc huyện Tủa Chùa với 13 con trâu, bò mắc bệnh và chết, trong đó có 03 con trâu, bò chết người dân đã tự mổ ăn thịt làm lây bệnh sang 13 người ở thể ngoài da. (3) Bệnh Tụ huyết trùng: Trong tháng 10, bệnh xảy ra rải rác tại các xã thuộc huyện: Điện Biên, Tủa Chùa, Mường Nhé làm 17 con gia súc (12 con lợn, 02 con bò, 03 con trâu) mắc bệnh, chết. Lũy kế số gia súc mắc bệnh là 101 con gia súc (trâu, bò, lợn); Số gia súc chết là 99 con.

<sup>4</sup> Về PCCC: Lũy kế từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 07 vụ cháy rừng, diện tích rừng bị cháy 2,94 ha (trong tháng không phát sinh cháy rừng); Về công tác xử lý vi phạm: Trong tháng phát hiện 16 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp, tăng 12 vụ (tăng 300%) so với cùng kỳ năm trước, có 08 vụ đã xử lý, lâm sản tịch thu gồm 10,45m<sup>3</sup> gỗ các loại, tổng số tiền đã nộp ngân sách 56,04 triệu đồng. Lũy kế từ đầu năm đến nay phát hiện 361 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp, đã tiến hành xử lý 266 vụ, trong đó: Thu nộp ngân sách 1.614,9 triệu đồng, tịch thu 88,95m<sup>3</sup> gỗ các loại.

Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) 10 tháng đầu năm 2023 ước đạt 2.750,5 tỷ đồng, bằng 95,01% so với cùng kỳ năm trước, đạt 78,79% so với kế hoạch năm. Công nghiệp khai thác mỏ tăng 8,81%; công nghiệp chế biến tăng 2,47%, sản xuất phân phối điện, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí giảm 36,73%, cung cấp nước, xử lý rác thải tăng 7,91%. Trong 10 tháng đầu năm có thêm nhà máy thủy điện (Huồi Chan 1) đã hoàn thành đưa vào vận hành khai thác với công suất 15MW, nâng tổng số nhà máy thủy điện đang vận hành khai thác là 18 nhà máy, với tổng công suất 263,3MW. Tuy nhiên do ảnh hưởng thời tiết giai đoạn đầu năm nắng nóng và hạn hán dẫn đến lưu lượng nước về hồ chứa thủy điện ít nên các nhà máy thủy điện không đủ nước để phát điện theo công suất, sản lượng điện 10 tháng đạt thấp, chỉ bằng 75,95% so với cùng kỳ năm trước, đạt 68,55% kế hoạch năm. Các dự án đầu tư nguồn và lưới điện được quan tâm đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Hiện trên địa bàn có 06 dự án thủy điện đang thi công, tổng công suất lắp máy 76,5MW.

## **2.2. Xây dựng**

Hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp công nghiệp, xây dựng đã ổn định, sản phẩm, sản lượng tăng so với cùng kỳ, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế 10 tháng đầu năm của tỉnh. Tập trung chỉ đạo các chủ đầu tư tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, giải quyết dứt điểm các vướng mắc trong công tác GPMB. Công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng tiếp tục được tăng cường, tập trung chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chất lượng các công trình xây dựng. Thực hiện tốt nhiệm vụ rà soát, triển khai lập, điều chỉnh, phê duyệt nhiều đồ án<sup>5</sup> quy hoạch trên địa bàn tỉnh đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất, có tầm nhìn, làm cơ sở cho việc xây dựng chủ trương và thu hút đầu tư các dự án trên địa bàn.

## **3. Hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch, vận tải, xuất nhập khẩu**

### **3.1. Hoạt động thương mại**

Thị trường hàng hóa và hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn tỉnh 10 tháng đầu năm 2023 nhìn chung tăng trưởng tích cực, hàng hóa phong phú đáp ứng đủ nhu cầu cho sản xuất và tiêu dùng của nhân dân. Dự ước tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 10 tháng đạt 17.999 tỷ đồng, tăng 17,79% so với cùng kỳ năm trước, ước đạt 85,7% kế hoạch năm.

### **3.2. Dịch vụ du lịch**

Việc tổ chức thành công các hoạt động văn hóa, văn nghệ và các giải thi đấu thể thao cấp khu vực và toàn quốc, cùng với việc khai thác, quảng bá có hiệu quả các công trình điểm nhấn như tranh Panorama, Đèn thờ liệt sỹ tại chiến trường Điện Biên Phủ, di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Điện Biên Phủ đã thu hút một lượng lớn khách du lịch trong và ngoài nước đến địa bàn tỉnh. Dự ước 10

---

<sup>5</sup> Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đa chức năng dọc trục đường 60m, thành phố Điện Biên Phủ; Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị phía Tây Bắc thành phố Điện Biên Phủ; Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/5.000 thị trấn huyện lỵ huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới, phố đi bộ Sân bay Mường Thanh; Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết Khu đô thị mới tây đường Asean, thành phố Điện Biên Phủ; Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Bắc Hồng Cúm, huyện Điện Biên; Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đa chức năng dọc trục đường 60m, thành phố Điện Biên Phủ; quy hoạch chung thị trấn Mường Ảng tỷ lệ 1/5.000, huyện Mường Ảng; Điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên đến năm 2035; Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu trung tâm hành chính, chính trị thuộc khu đô thị mới phía Đông thành phố Điện Biên Phủ.

tháng năm 2023, tỉnh Điện Biên đón 859.030 lượt khách du lịch (tăng 40,12% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 92,2% so với kế hoạch), trong đó khách du lịch quốc tế đạt 6.528 lượt (đạt 65,3% so với kế hoạch, tăng 198,1% so với cùng kỳ năm 2022); Tổng doanh thu từ hoạt động du lịch đạt 1.503,5 tỷ đồng, tăng 51,9% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 94% so với kế hoạch; số ngày lưu trú bình quân của khách du lịch ước đạt 2,6 ngày.

### **3.3. Dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách**

Hoạt động vận tải có chiều hướng tăng cao so với cùng kỳ năm trước. Dự ước 10 tháng đầu năm 2023, khối lượng hành khách luân chuyển đạt 397,39 triệu HK.Km, tăng 89,5% so với cùng kỳ năm trước, đạt 128,622% so với kế hoạch năm 2023. Khối lượng hàng hóa luân chuyển đạt 337,98 triệu tấn.km, tăng 71,6% so với cùng kỳ năm trước, đạt 135,32% kế hoạch năm. Tổng doanh thu của hoạt động vận tải ước đạt 1.432,329 tỷ đồng, tăng 72,3% so với cùng kỳ năm trước.

### **3.4. Hoạt động xuất nhập khẩu**

Tình hình hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá trên địa bàn tỉnh trong 10 tháng đầu năm không có nhiều biến động, không xảy ra tình trạng ùn tắc hàng hóa. Dự ước tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ 10 tháng đầu năm 2023 đạt 98,22 triệu USD tăng 1,75% so với cùng kỳ năm trước, đạt 81,84% so với kế hoạch năm, trong đó: Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 83,19 triệu USD tăng 24,44% so với cùng kỳ năm trước, vượt 3,99% so với kế hoạch năm (mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là hàng nông sản, hàng hóa tiêu dùng trong nước và vật liệu xây dựng (sắt thép xây dựng...)). Kim ngạch nhập khẩu 10 tháng đầu năm 2023 ước đạt 15,02 triệu USD, bằng 50,62% so với cùng kỳ năm trước, đạt 37,55% kế hoạch năm.

## **4. Về thu chi ngân sách**

Dự ước tổng thu ngân sách địa phương 10 tháng năm 2023 đạt 11.414,46 tỷ đồng, đạt 79,97% dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 1.210,43 tỷ đồng, đạt 49,61% dự toán HĐND tỉnh giao. Dự ước tổng chi ngân sách địa phương 9.834,55 tỷ đồng, đạt 68,58% dự toán, trong đó: Chi thường xuyên 6.003,2 tỷ đồng, đạt 67,91% dự toán HĐND tỉnh giao, chi đầu tư phát triển 3.827,15 tỷ đồng, đạt 72,66% dự toán HĐND tỉnh giao. Các khoản chi ngân sách được thực hiện tiết kiệm, hiệu quả, đúng chính sách. Các khoản chi đột xuất, chính sách đặc thù được thực hiện kịp thời.

## **5. Thực hiện vốn đầu tư phát triển**

Tỷ trọng huy động vốn ngoài ngân sách nhà nước tăng khá, góp phần quan trọng trong thực hiện mục tiêu huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển. Dự ước tổng vốn đầu tư toàn xã hội 10 tháng năm 2023 đạt 14.158,6 tỷ đồng, tăng 22,51% so với cùng kỳ năm 2022 và đạt 70,29% kế hoạch, trong đó: vốn đầu tư từ khu vực nhà nước là 6.473,31 tỷ đồng, chiếm 45,72%, tăng 15,13% so với cùng kỳ năm trước; vốn đầu tư khu vực ngoài nhà nước (vốn của tổ chức doanh nghiệp ngoài nhà nước và vốn đầu tư của khu vực dân cư) là 7.685,29 tỷ đồng, chiếm 54,28%, tăng 23,44% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023 Thủ tướng Chính phủ giao cho tỉnh quản lý là 4.624.531 triệu đồng; đã phân bổ chi tiết là 4.624.531 triệu đồng, đạt 100% số vốn Thủ tướng Chính phủ giao. Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, sát sao và thường xuyên đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố, các chủ đầu tư triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, tiến độ và giải ngân thanh toán<sup>6</sup>.

Lũy kế giải ngân kế hoạch vốn đầu tư nguồn NSNN năm 2023 đến 30/9/2023 là 1.932.067/4.624.531 triệu đồng, đạt 41,78% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao. Thanh toán vốn kế hoạch kéo dài từ năm 2022 sang năm 2023 (không bao gồm nguồn dự phòng NSTW) là 300.777/617.450 triệu đồng, đạt 48,71%. Ước giải ngân đến 31/10/2023 là 2.132.093/4.624.531 triệu đồng, đạt 46,01% kế hoạch.

## **6. Hoạt động tài chính ngân hàng**

Hoạt động ngân hàng đã bám sát chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Trung ương trong thực hiện quản lý hoạt động tài chính, tiền tệ trên địa bàn đảm bảo chặt chẽ, đúng định hướng. Tổng nguồn vốn huy động của các NHTM, NHCSXH tỉnh ước thực hiện đến 31/10/2023 là 16.955 tỷ đồng, tăng 0,22% so với so với 30/9/2023. Tổng dư nợ tín dụng ước thực hiện đến 31/10/2023 là 19.700 tỷ đồng, tăng 0,9% so với 30/9/2023. Nợ xấu của các NHTM, NHCSXH ước thực hiện đến ngày 31/10/2023 chiếm 1,47%/tổng dư nợ.

## **II. Về văn hóa - xã hội**

### **1. Các hoạt động văn hóa, thể thao và thông tin - truyền thông**

#### *a) Về hoạt động văn hóa, thể thao*

Tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ<sup>7</sup> rộng khắp trên địa bàn tỉnh mang đậm nét văn hóa truyền thống các dân tộc đã góp phần quảng bá, thu hút du khách đến với tỉnh Điện Biên. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được triển khai gắn với phong trào “xây dựng nông thôn mới” ngày càng phát triển sâu rộng. Di sản văn hóa của các dân tộc tiếp tục được bảo tồn, phát huy giá trị, đặc biệt là phát huy giá trị di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ.

Phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” tiếp tục được triển khai và nâng cao chất lượng. Tổ chức các giải Thể thao thành tích cao<sup>8</sup>; dự ước tham gia 12 giải thi đấu khu vực và toàn quốc đạt 63 huy chương các loại, đạt 210% kế hoạch năm, trong đó có 43 huy chương từ các giải thể thao thành tích cao.

Chuẩn bị tổ chức Tuần Văn hóa - Du lịch tỉnh Tây Bắc và Thành phố Hồ Chí Minh tại tỉnh Luông-Pha-Bang; Xây dựng và ban hành Kế hoạch tổ chức Hội thảo phát triển sản phẩm du lịch tỉnh Điện Biên, năm 2023; Tổ chức đoàn khảo sát, trao đổi kinh nghiệm phát triển du lịch cộng đồng tại tỉnh Lào Cai. Tổ

<sup>6</sup> Chỉ thị số 1375/CT-UBND ngày 19/4/2023 của UBND tỉnh về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công, 03 CTMTQG năm 2023, thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển KTXH trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

<sup>7</sup> Tổ chức thành công Lễ hội Hoa Ban năm 2023 và Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch các dân tộc tỉnh Điện Biên lần thứ VII; các giải thể thao khu vực và toàn quốc do tỉnh đăng cai và các hoạt động văn hóa, văn nghệ tại các địa phương trong tỉnh.

<sup>8</sup> Xây dựng và ban hành Kế hoạch tổ chức Giải THACO Marathon Vì an toàn giao thông - Điện Biên Phủ năm 2024. Tập huấn chuẩn bị tham gia các giải: Giải vô địch Karate quốc gia tại Lạng Sơn; Ngày hội văn hoá các dân tộc có số dân dưới 10.000 người lần thứ I tại tỉnh Lai Châu, năm 2023.

chức các hoạt động trưng bày giới thiệu quảng bá sản phẩm văn hoá du lịch ở trong và ngoài tỉnh.

### *b) Về hoạt động thông tin – truyền thông*

Hạ tầng số tại các cơ quan Nhà nước đã được đầu tư xây dựng cơ bản đáp ứng nhu cầu triển khai các ứng dụng dịch vụ số, xây dựng Chính quyền số của tỉnh. Các Hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh được xây dựng đáp ứng đầy đủ các chức năng, yêu cầu kỹ thuật theo quy định, tiếp tục được đẩy mạnh sử dụng giúp nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo, thực thi công vụ của công chức, viên chức, phục vụ người dân, doanh nghiệp, hướng đến nền hành chính hiện đại, thông minh không giấy tờ: 100% các cơ quan Nhà nước các cấp đã thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử ký số, tỷ lệ văn bản điện tử lý số đạt 98%. Hệ thống hội nghị trực tuyến kết nối 100% xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh.

Chất lượng cung cấp dịch vụ viễn thông, internet được nâng cao<sup>9</sup>. Mức độ phổ cập điện thoại thông minh, internet và sử dụng dữ liệu trong Nhân dân ngày càng tăng. Hạ tầng viễn thông được quan tâm, nâng cao chất lượng, mã địa chỉ bưu chính (Vpostcode) dựa trên nền tảng bản đồ số được triển khai đến 99% hộ gia đình<sup>10</sup>. Tỉnh hiện có 43 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin, viễn thông, trong đó có 16 doanh nghiệp nền tảng số<sup>11</sup>; doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận và tham gia Chương trình SMEdx (chương trình hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên cổng SMEdx) đạt tỷ lệ 68,6%. Số lượng doanh nghiệp thực hiện nộp thuế điện tử đạt 97,9%; hiện có 493 sản phẩm lên sàn, trong đó có 44 sản phẩm OCOP.

Hoạt động phát thanh, truyền hình, thông tin - báo chí - xuất bản của các cơ quan báo chí, bản tin, trang thông tin điện tử<sup>12</sup> bám sát định hướng tuyên truyền nổi bật các sự kiện chính trị quan trọng, chủ đề trọng tâm, thành tựu trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng; đặc biệt tuyên truyền sự kiện Kỷ niệm 69 năm Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (7/5/1954-7/5/2023); vận động hỗ trợ làm nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo; Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố duy trì thường xuyên việc phát sóng các kênh phát thanh Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh. Thực hiện tốt Trang truyền hình cơ sở cộng tác với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh. Đài Truyền thanh cấp xã thực hiện tốt trong việc chuyển tải thông tin thiết yếu, đưa chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước đến với đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh<sup>13</sup>. Hoạt động xuất

<sup>9</sup> Tổng số có 902 vị trí trạm thu phát sóng thông tin di động (BTS) trong đó có 811 vị trí có phủ sóng 3G, 811 vị trí có phủ sóng 4G. Tổng số thuê bao điện thoại tính đến tháng 10/2023 ước đạt hơn 565.000 thuê bao, đạt 87 thuê bao di động/100 dân. Sóng thông tin di động (3G, 4G) đã được phủ đến 100% trung tâm các xã, phường, thị trấn và 95% khu vực có dân cư sinh sống. Toàn tỉnh có 510 tuyến cáp quang với tổng chiều dài 3.350 km, tập trung chủ yếu là hạ tầng của Viettel Điện Biên, Viễn thông Điện Biên. Hạ tầng truyền dẫn cáp quang được kéo đến 100% trung tâm các xã, phường, thị trấn và 88,5% cấp thôn/bản; Tổng số thuê bao Internet băng rộng cố định tính đến tháng 10/2023 ước đạt hơn 64.000 thuê bao đạt tỷ lệ 46,5% hộ gia đình có kết nối Internet. Số thuê bao internet/100 dân: 79,8 thuê bao; Tỷ lệ người sử dụng Internet đạt 71,5%.

<sup>10</sup> Trong đó có 78,7% hộ gia đình đã được thông báo địa chỉ số; Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh ước đạt 73%; 37% dân số có tài khoản thanh toán điện tử...

<sup>11</sup> Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt 70,2%.

<sup>12</sup> 03 cơ quan báo chí của tỉnh, 08 cơ quan báo chí Trung ương đặt Văn phòng đại diện, phóng viên thường trú tại tỉnh; 14 cơ quan có xuất bản bản tin, đặc san định kỳ và 83 công/Trang thông tin điện tử tổng hợp của các cơ quan, đơn vị.

<sup>13</sup> Đến nay có 111/129 xã, phường, thị trấn có đài Truyền thanh cấp xã (đạt tỷ lệ 86%, trong đó có 48 đài ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông).

bản, in, phát hành trên địa bàn tỉnh phát triển ổn định, các cơ sở in, phát hành thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tổng doanh thu hoạt động in, phát hành ước đạt 20 tỷ đồng.

Các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 được quan tâm, quyết liệt triển khai trên địa bàn; công tác tuyên truyền về Đề án và phương thức thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú được triển khai bằng nhiều hình thức, nhiều thứ tiếng dân tộc để người dân và doanh nghiệp tiếp cận. Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, huy động được sự vào cuộc của các cấp, các ngành, các địa phương, sự đồng lòng, ủng hộ nhiệt tình của quần chúng nhân dân trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, đặc biệt là 18 nhiệm vụ trọng tâm của năm 2023, đến nay nhiều chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đạt được những kết quả tích cực, trong đó có các tỉnh dẫn đầu toàn quốc về thực hiện Đề án 06<sup>14</sup>.

## 2. Giáo dục – Đào tạo

Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo đạt được nhiều kết quả quan trọng. Quy mô, mạng lưới trường lớp tiếp tục được rà soát, sắp xếp hợp lý<sup>15</sup>; cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học được quan tâm đầu tư, nâng cấp theo hướng đồng bộ, hiện đại. Chuẩn bị tốt các điều kiện và triển khai hiệu quả, đúng quy định Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình, phù hợp điều kiện thực tế. Chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý ngày càng được nâng cao. Tổ chức kỳ thi chọn Học sinh giỏi cấp tỉnh, tham dự kỳ thi Học sinh giỏi và kỳ thi Khoa học Kỹ thuật cấp quốc gia năm học 2022-2023 đạt kết quả tốt. Tổ chức thành công kỳ thi Tốt nghiệp THPT 2023, thi học sinh giỏi cấp tỉnh và cấp quốc gia, thi tuyển sinh vào lớp 10 đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế; tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT cao nhất từ trước đến nay. Đa số các chỉ tiêu thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo nêu trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần XIII và Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm giai đoạn 2021-2025 đã đạt và vượt kế hoạch được giao. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, công tác truyền thông được thực hiện hiệu quả, tạo sự đồng thuận trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ đổi mới giáo dục và đào tạo. Kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tiếp tục duy trì vững chắc và từng bước nâng cao các chỉ số, tiêu chí đạt chuẩn theo quy định<sup>16</sup>. Công tác KĐCLGD và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia được quan tâm; hệ thống trường đạt chuẩn quốc gia, đạt chuẩn chất lượng giáo dục tiếp tục được nâng cao.

Các trường cao đẳng thực hiện tốt công tác tuyển sinh năm học 2023-2024<sup>17</sup>. Tiếp tục tổ chức tốt các loại hình liên kết đào tạo trình độ đại học, mở rộng quy mô đào tạo các hệ trung cấp, cao đẳng và bồi dưỡng các hệ đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của tỉnh. Công tác hợp tác quốc tế về giáo dục

<sup>14</sup> Tổ chức vận hành hiệu quả hệ thống Cơ sở DLQG về dân cư, tiếp tục đẩy mạnh công tác thu nhận hồ sơ CCCD và định danh điện tử, cập nhật, làm sạch dữ liệu dân cư (đến nay đã thu nhận 100% hồ sơ CCCD, cấp 354.907 tài khoản định danh điện tử, đạt 78,4%; kích hoạt 282.294 tài khoản định danh điện tử, đạt 62,4%,...); Kết quả thực hiện 25 dịch vụ trực tuyến theo Đề án 06 đạt 94,16%, trong đó, lĩnh vực hộ tịch đạt 96,21%; lĩnh vực đất đai đạt 92,11%; tiếp nhận 70/79 bộ hồ sơ, hồ sơ cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe đạt 88,62%;...

<sup>15</sup> Năm học 2023-2024, ngành Giáo dục và Đào tạo có 486 trường, trung tâm (169 trường mầm non, 296 trường phổ thông, 17 trung tâm và 04 trường cao đẳng) với 7.561 lớp và 213.163 học sinh, sinh viên, học viên (học sinh nữ chiếm tỷ lệ 47,2%; học sinh người DTTS chiếm 85,8%; học sinh nữ người DTTS chiếm 46,4%). So với cùng kỳ năm học trước tăng 03 trường; tăng 36 lớp và tăng 282 học sinh, sinh viên; so với kế hoạch UBND tỉnh giao tăng 01 trường (486/485 trường đạt 100,2% kế hoạch giao); tăng 176 lớp (7.561/7.385 lớp đạt 102,4% kế hoạch giao), tăng 6.913 học sinh (213.163/206.970 học sinh đạt tỷ lệ 103% kế hoạch giao).

<sup>16</sup> Toàn tỉnh duy trì đạt chuẩn PCGD cho trẻ em 5 tuổi, PCGD tiểu học mức độ 2, PCGD THCS mức độ 2, Xóa mù chữ mức độ 2. Trong đó có 125/129 xã đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 2; 95/129 xã đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3

<sup>17</sup> Tuyển mới và đào tạo cho 1.346 người, trong đó: Cao đẳng 85 người, Trung cấp 73 người, Sơ cấp 616 người, đào tạo dưới 3 tháng cho 572 người; Số học sinh, sinh viên, học viên tốt nghiệp tháng 10/2023 là 633 người, trong đó: Cao đẳng 71 người, Trung cấp 148 người, Sơ cấp 269 người và đào tạo dưới 3 tháng cho 145 người.



và đào tạo với với các nước Lào, Trung Quốc, Thái Lan thực hiện theo đúng quy định, đạt chất lượng, hiệu quả.

### **3. Về y tế và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân**

#### *a) Công tác khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh chung*

Thực hiện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai đầy đủ và có hiệu quả các hoạt động về phòng, chống dịch bệnh nhóm A; các dịch bệnh mới phát sinh trên thế giới, các nước trong khu vực ASEAN; các bệnh lưu hành tại địa phương như COVID-19, Bệnh than, các bệnh trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng như sởi, bạch hầu, thủy đậu, cúm... đặc biệt là các bệnh lây qua đường tiêu hóa và các dịch bệnh theo mùa đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế và tình hình dịch trên địa bàn tỉnh<sup>18</sup>. Hoạt động tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 tiếp tục được triển khai có hiệu quả. Tập trung rà soát làm sạch dữ liệu tiêm chủng và cấp hộ chiếu vắc xin<sup>19</sup>. Công tác phòng, chống các dịch bệnh khác được triển khai thực hiện theo Kế hoạch của Bộ Y tế và của tỉnh.

Tiếp tục nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở, bảo đảm về nhân lực, thuốc điều trị, trang thiết bị y tế đáp ứng theo yêu cầu nhiệm vụ khám chữa bệnh trên địa bàn. Triển khai thực hiện đồng bộ các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân và công tác dân số. Các chỉ số sức khỏe của người dân được cải thiện, chỉ số tử vong mẹ, tử vong trẻ, suy dinh dưỡng trẻ em giảm so với cùng kỳ<sup>20</sup>. 139/139 cơ sở khám, chữa bệnh (tại tất cả các tuyến) thực hiện KCB bằng căn cước công dân gắn chip<sup>21</sup>; điều trị nội trú 79.628 lượt (tăng 7,1% so với cùng kỳ); tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vaccin đạt 48,3% và đạt 50,8% so với kế hoạch năm<sup>22</sup>; tỷ lệ phụ nữ đẻ được khám thai 4 lần/3 kỳ thai nghén đạt 73,2% (tăng 8,3% so với cùng kỳ và vượt mục tiêu kế hoạch).

#### *b) Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm*

<sup>18</sup> Tình hình dịch bệnh Covid: Trong tháng 10 trên địa bàn tỉnh ghi nhận 12 ca mắc Covid/từ vong 0. Luỹ tích từ đầu năm đến 15/10/2023: có 730 ca nhiễm Covid-19, trong đó đã khỏi bệnh 730 ca, tử vong 0 ca;

Các bệnh truyền nhiễm gây dịch khác: Trong tháng 10 xảy ra 05 ổ dịch với 167 ca mắc/0 ca tử vong. Các ổ dịch đã được điều tra, xác minh, chẩn đoán và triển khai các biện pháp xử lý kịp thời. Toàn tỉnh xảy ra 16 ổ dịch với số ca mắc 520 ca/tử vong 01, trong đó:

- 04 ổ dịch Thủy đậu với 187 ca mắc/tử vong 0 (trong đó: 32 ca ở xã Mường Nhé - Mường Nhé; 19 ca ở Điểm trường mầm non thôn Huổi trắng và 91 ca tại Trường PTDTBT tiểu học số 1 xã Tủa Thàng - Tủa Chùa; 45 ca tại Trường Tiểu học - THCS Thanh Trường, Khu tái định cư số 1 của phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ);

- 01 ổ dịch Cúm A/H3 với 147 ca mắc/tử vong 0 tại Trường Trung học cơ sở Võ Nguyên Giáp, bản Đông Mết, xã Pá Khoang, thành phố Điện Biên Phủ;

- 03 ổ dịch bệnh Than với 13 ca mắc/tử vong 0 (trong đó: 04 ca tại thôn Pàng Dề, 04 ca tại thôn Phiêng Quảng thuộc xã Xá Nhè và 05 ca tại bản Háng Trờ 1 xã Mường Báng huyện Tủa Chùa);

- 03 ổ dịch Bạch hầu; trong đó: 02 ổ dịch tại các Pu Nhi, Pú Hồng của Điện Biên Đông với 03 ca mắc, tử vong 1 tại xã Pu Nhi; và 01 ổ dịch tại xã Huổi Mí, huyện Mường Chà 03 ca mắc, tử vong 0;

- 01 ổ dịch Tay chân miệng 08 ca mắc tại Bản Huổi Thanh 2, Xã Nậm Kè, huyện Mường Nhé;

- 04 ổ dịch đau mắt đỏ (01 ổ dịch tại Xã Búng Lao: 56 ca mắc và 01 ổ dịch Xã Ảng Cang: 19 ca mắc thuộc huyện Mường Ảng; 01 ổ dịch Trường Tiểu học Bế Văn Đàn, Phố 1, phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ: 21 ca mắc; 01 ổ dịch tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đoàn kết- Phường Na Lay thị xã Mường Lay: 63 ca mắc.

<sup>19</sup> Tổng số sai thông tin cần "làm sạch" và xác thực thông tin là 198.950 trường hợp, trong đó: 37.584 trường hợp không có CCCD; 19.253 trường hợp sai CCCD; 142.113 trường hợp sai thông tin cá nhân. Các cơ sở tiêm chủng đã lập danh sách 198.949 trường hợp sai thông tin cần được xác thực theo đơn vị xã, phường, thị trấn và chuyển sang lực lượng Công an để phối hợp rà soát, cập nhật, bổ sung lên nền tảng tiêm chủng vắc xin COVID-19 Quốc gia. Kết quả: Tính đến 15/10/2023, đã thực hiện "làm sạch" được 186.718 (đạt 93,85%) trường hợp; Hiện còn 12.232 (chiếm 6,14%) trường hợp chưa được làm sạch. Cấp Hộ chiếu vắc xin: Hiện nay các Trạm Y tế đang triển khai cấp hộ chiếu vắc xin cho người dân theo hướng dẫn Bộ Y tế, kết quả cấp hộ chiếu vắc xin đạt được: 450.612/514.911 người (đạt 87,5%).

<sup>20</sup> Tỷ lệ tử vong mẹ trên 100.000 trẻ đẻ sống: 22,0 BM/100.000 trẻ đẻ sống (giảm 45,6 BM/100.000 trẻ đẻ sống so với cùng kỳ), tử vong trẻ dưới 1 tuổi: 21,7‰ (giảm 10,3‰ so với cùng kỳ) và dưới 5 tuổi 26,2‰ (giảm 11,1‰ so với cùng kỳ), suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi SDD thể nhẹ cân 15,04% (giảm 0,23% so với cùng kỳ) và thể thấp còi 25,12% (giảm 0,52% so với cùng kỳ).

<sup>21</sup> Kết quả thực hiện đến 06/10/2023: Tổng số lượt KCB BHYT 540.209 lượt, trong đó số lượt KCB BHYT bằng CCCD gắn chip 349.372 lượt (chiếm 64,67%), số thực hiện KCB bằng CCCD gắn chip thành công 331.482 lượt (đạt 94,87%).

<sup>22</sup> Do Trung ương cung ứng vắc xin chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế của tỉnh, việc thiếu vắc xin ảnh hưởng đến kết quả tiêm.

Lũy tích cấp Giấy chứng nhận hoặc ký cam kết đảm bảo ATTP trên địa bàn toàn tỉnh đến tháng 10/2023 đạt 97%, trong đó: Tuyển tỉnh 100%; Tuyển huyện 99,3%; Tuyển xã 94,6%. Tại tuyển tỉnh, huyện, xã đã thành lập 425 đoàn kiểm tra liên ngành, chuyên ngành, đột xuất về ATTP. Đã thanh tra, kiểm tra liên ngành đối với 4.974 lượt cơ sở. Trong đó: số cơ sở đạt yêu cầu về ATTP 4.998/4.974 cơ sở (đạt 99,7%). Lũy tích từ đầu năm trên địa bàn tỉnh xảy ra 06 vụ ngộ độc thực phẩm với 71 ca mắc, 0 có ca tử vong và 01 ca đơn lẻ<sup>23</sup>; không phát sinh các ca, vụ ngộ độc thực phẩm trong tháng 10/2023.

#### **4. Lao động, việc làm, an sinh xã hội và giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, cai nghiện ma túy và phòng chống HIV/AIDS**

Tập trung triển khai có hiệu quả công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động. Tính đến tháng 10/2023 đã tuyển mới và đào tạo cho 9.468 người<sup>24</sup>, tăng 15,51% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 114,28% kế hoạch năm do nhu cầu về lao động có trình độ và nhu cầu đăng ký đào tạo nghề tăng. Toàn tỉnh giải quyết việc làm mới cho khoảng 9.975 lao động, tăng 1,51% so với cùng kỳ năm trước, đạt 109,62% kế hoạch<sup>25</sup>

Các chính sách xã hội như trợ cấp, cứu đói, cấp phát bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách xã hội tiếp tục được quan tâm thực hiện. Trong 09 tháng đầu năm đã thực hiện trợ giúp xã hội thường xuyên cho 34.942<sup>26</sup> đối tượng tại cộng đồng và các cơ sở bảo trợ xã hội. Kịp thời đề nghị Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ gạo cứu đói trong thời gian giáp hạt năm 2023 cho 11.580 hộ (54.823 nhân khẩu) với số gạo đề nghị hỗ trợ là 1.061.925 kg; hỗ trợ thiếu đói dịp tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 cho 4.744 hộ với 20.893 khẩu bằng 313.395kg gạo; tặng 47.525 suất quà tết Quý Mão cho hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và các đối tượng xã hội khác, kinh phí thực hiện bằng 18.230,79 triệu đồng<sup>27</sup>. Tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn toàn tỉnh giảm xuống còn 28,55% (giảm 1,8% so với năm 2022).

Các chính sách an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm thực hiện hiệu quả, trọng tâm là công tác phối hợp Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức Chương trình xây dựng nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Điện Biên với số lượng 5.000 nhà Đại đoàn kết

<sup>23</sup> - Huyện Mường Nhé: 01 vụ ngộ độc thực phẩm với 25 ca mắc, 0 ca tử vong tại bản Huổi Thanh 1, xã Nậm Kè, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Nguyên nhân: Không xác định nguyên nhân.

- Huyện Điện Biên Đông: 02 vụ

+ 01 vụ 11 ca mắc, 0 ca tử vong tại bản Mường Luân 1, xã Mường Luân, huyện Điện Biên Đông. Nguyên nhân do nhiễm vi sinh trong bún tươi.

+ 01 vụ 09 ca mắc, 0 ca tử vong tại bản Kéo, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông. Nguyên nhân: do nhiễm vi sinh trong bún tươi.

- Huyện Điện Biên: 01 vụ 12 ca mắc, 0 ca tử vong tại Thôn Hoàng Yên, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Nguyên nhân: do nhiễm vi sinh trong bún tươi.

- Thành phố Điện Biên Phủ:

+ 1 vụ 05 ca mắc, 0 ca tử vong tại Tổ 10, Phường Noong Bua, Thành phố Điện Biên phủ, tỉnh Điện Biên. Nguyên nhân: do nhiễm vi sinh trong bún tươi.

+ 01 ca mắc đơn lẻ tại Tổ 02, xã Thanh Minh, TP Điện Biên Phủ.

- Huyện Tủa Chùa: 01 vụ 11 ca mắc, 0 ca tử vong tại Thôn Tả Sin Thàng, xã Tả Sin Thàng, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. Nguyên nhân do nhiễm vi sinh trong bún tươi..

<sup>24</sup> Trong đó: Cao đẳng 262 người, Trung cấp 915 người, Sơ cấp 5.148 người, Đào tạo dưới 3 tháng 3.161 người

<sup>25</sup> Trong đó: Thông qua Quỹ quốc gia về việc làm là 2.693 lao động; cung ứng lao động cho các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh khoảng 3.675 người (doanh nghiệp ngoài tỉnh 3.337 lao động); đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 252 lao động<sup>25</sup>; tuyển dụng vào các cơ quan đảng, đoàn thể và thông qua các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác là 3.355 lao động; chia theo nhóm ngành kinh tế (trong nước): Nông, lâm nghiệp, thủy sản: 4.783 lao động; Công nghiệp - xây dựng: 2.879 lao động; Dịch vụ - thương mại: 2.061 lao động.

<sup>26</sup> Trong đó: 32.626 đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng; 1.724 đối tượng hưởng chế độ nhận nuôi dưỡng, chăm sóc tại cộng đồng; 253 đối tượng được nuôi dưỡng trong Cơ sở bảo trợ xã hội; 339 đối tượng được hỗ trợ mai táng phí.

<sup>27</sup> Cụ thể: Quà từ ngân sách huyện: 21.360 suất, bằng 5.271,28 triệu đồng; Quà từ ngân sách cấp xã: 680 suất, bằng 229 triệu đồng; Quà từ xã hội hóa: 24.258 suất, bằng 12.566,48 triệu đồng; Chúc thọ mừng thọ cho người cao tuổi: 1.227 suất, bằng 871 triệu đồng.

cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh nhận được sự quan tâm ủng hộ của đồng bào trong cả nước<sup>28</sup>.

Tính đến ngày 14/10/2023, toàn tỉnh tổ chức cai nghiện ma túy cho 896 người, đạt 81,38%KH/năm<sup>29</sup>. Điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại 8 cơ sở điều trị và 35 điểm cấp phát thuốc cho 2.444 bệnh nhân, đạt 70,2% kế hoạch. Các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, tiếp tục được triển khai đồng bộ trên địa bàn tỉnh<sup>30</sup>.

### **III. Cải cách thể chế, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh**

Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 29/7/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 3074/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021- 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023 theo kế hoạch<sup>31</sup>. Tiếp tục tập trung triển khai các nhiệm vụ về cải cách TTHC trọng tâm như: rà soát, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hoá quy định, TTHC liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh; thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động, cho ý kiến, thẩm định, thẩm tra quy định TTHC trong dự án, dự thảo QPPL; rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; hàng tháng công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ để tổ chức, cá nhân theo dõi và giám sát.

Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục có nhiều thay đổi theo chiều hướng tích cực. Chỉ đạo quyết liệt khắc phục hạn chế, yếu kém trong cải thiện năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tiếp tục vận động xúc tiến, tạo điều kiện để các tập đoàn lớn như Danco, CME, Công ty Cổ phần đầu tư Khu công nghiệp Việt Nam, Công ty cổ phần đầu tư Đại An, Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư AGroup khảo sát, đề xuất đầu tư một số dự án trên các lĩnh vực. Tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp trong thực hiện dự án đầu tư, chỉ đạo các sở ngành tăng cường công tác phối hợp trong giải quyết các thủ tục hành chính, đất đai, hỗ trợ giải phóng mặt bằng. Từ đầu năm đến nay, UBND tỉnh Điện Biên đã tổ chức 03 Hội nghị gặp mặt Doanh nghiệp và Nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh nhằm đánh giá tình hình triển khai thực hiện và giải quyết các tồn tại, khó khăn, vướng

<sup>28</sup> Tại lễ phát động, Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng và Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam Đỗ Văn Chiến trao kinh phí hỗ trợ đợt 1 với số tiền 200 tỷ đồng cho tỉnh Điện Biên để triển khai xây dựng 4.000 nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo.

<sup>29</sup> Cai bắt buộc cho 764 người (trong đó tiếp nhận mới 341 người, gồm: huyện Mường Ảng 26 người, đạt 130%KH/năm; huyện Điện Biên Đông 66 người, đạt 264%KH/năm; huyện Nậm Pồ 25 người, đạt 55,55%KH/năm; thị xã Mường Lay: 04 người, đạt 200%KH/năm; huyện Mường Chà 17 người, đạt 85%KH/năm; huyện Mường Nhé 39 người, đạt 195%KH/năm; thành phố Điện Biên Phủ 09 người, đạt 75%KH/năm; huyện Điện Biên 80 người, đạt 228,57%KH/năm; huyện Tủa Chùa 44 người, đạt 293,33%KH/năm; huyện Tuần Giáo 31 người, đạt 124%KH/năm); Cai tự nguyện cho 48 người (trong đó tiếp nhận mới 29 người); Cai tại gia đình và cộng đồng cho 84 người, thành phố 37 người, đạt 115,62%KH/năm; Nậm Pồ 47 người, đạt 117,5%KH/năm.

<sup>30</sup> Tính đến 30/9/2023 có 120/129 xã, phường, thị trấn thuộc 10/10 huyện, thị xã, thành phố có người nhiễm HIV, tổng số tích lũy toàn tỉnh có 7.769 ca nhiễm HIV, trong đó có 08 ca mắc mới được phát hiện trong tháng; Số chuyên AIDS lũy tích 5.496 ca (không có ca AIDS mắc mới); từ vong do AIDS lũy tích 4.130 ca, trong đó có 06 ca từ vong mới trong tháng. Tổng số ca nhiễm HIV quản lý được là 3.404 chiếm 93,5% người nhiễm HIV trên địa bàn. Tỷ lệ nhiễm HIV còn sống/dân số là 0,527%.

<sup>31</sup> Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch Tổ chức Hội nghị công bố kết quả Chi số CCHC của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện và Chi số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước năm 2022.

mắc thuộc trách nhiệm của cơ quan nhà nước, đẩy nhanh tiến độ các dự án, đồng thời đề nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI) năm 2023, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. UBND tỉnh đã giao Sở KH&ĐT tổ chức thực hiện khảo sát đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) tỉnh Điện Biên năm 2023, dự kiến công bố kết quả xếp hạng DDCI vào cuối quý IV năm 2023.

#### **IV. Quốc phòng - an ninh, trật tự và đối ngoại**

##### **1. Quốc phòng - An ninh**

Thực hiện tốt công tác quân sự quốc phòng địa phương năm 2023, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh. Chỉ đạo các lực lượng phối hợp tăng cường các hoạt động tuần tra, kiểm soát chặt chẽ các đường mòn, lối mở trên biên giới nhằm bảo vệ các hàng rào, mốc giới, ngăn chặn hoạt động xuất nhập cảnh trái phép trên địa bàn tỉnh. Thực hiện nghiêm chỉ thị, thông tư của Bộ Quốc phòng, Quân khu về tăng cường quản lý, quy hoạch thế trận quân sự và sử dụng đất quốc phòng; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác khảo sát, quy hoạch, xây dựng, quản lý, sử dụng các công trình chiến đấu, thao trường huấn luyện. Tổ chức xây dựng, huấn luyện lực lượng vũ trang địa phương, DQTV, đảm bảo lực lượng DQTV; công tác tuyên truyền, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng được thực hiện theo kế hoạch. Ban hành kế hoạch diễn tập KVPT năm 2023 trên địa bàn huyện Tuần Giáo, Mường Chà. Chỉ đạo tổ chức thành công cuộc diễn tập KVPT huyện Tuần Giáo.

Thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ ANQG, an ninh trên các lĩnh vực, địa bàn trọng điểm. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh làm thất bại chiến lược “Diễn biến hòa bình”, “Bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch. Xây dựng, triển khai các phương án, kế hoạch đảm bảo ANTT, bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu quan trọng về ANQG. Trật tự an toàn xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, tội phạm và vi phạm pháp luật về TTXH tiếp tục được kiểm soát và từng bước đẩy lùi<sup>32</sup>. Công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn các loại tội phạm và vi phạm pháp luật về kinh tế, môi trường đạt nhiều kết quả quan trọng<sup>33</sup>. Triển khai thực hiện tốt Chương trình phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2022-2025<sup>34</sup>. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền, kiểm tra phòng cháy chữa cháy được thực hiện thường xuyên<sup>35</sup>. Công tác bảo đảm TTATGT được duy trì thường xuyên và mở các đợt cao điểm xử lý vi phạm theo các chuyên đề<sup>36</sup>.

<sup>32</sup> Xảy ra 94 vụ về vi phạm TTXH (giảm 14 vụ so với cùng kỳ năm 2022). Không hình thành các băng, nhóm tội phạm nguy hiểm, có tổ chức, hoạt động theo kiểu "xã hội đen". Công tác điều tra xử lý tội phạm đạt kết quả cao, đã điều tra làm rõ 85/94 vụ phạm tội về TTXH, đạt 90,4%, bắt giữ, xử lý 111 đối tượng, thu hồi tài sản trị giá hơn 913 triệu đồng cho Nhà nước và Nhân dân.

<sup>33</sup> Đã phát hiện và xử lý 135 vụ, 144 đối tượng vi phạm trong lĩnh vực kinh tế, môi trường (trong đó khởi tố 11 vụ, 18 bị can, xử lý hành chính 124 vụ, 126 đối tượng), xử phạt 825,6 triệu đồng.

<sup>34</sup> Tình hình tội phạm về ma túy tiếp tục diễn ra phức tạp ở khu vực biên giới Việt nam - Lào và một số tuyến, địa bàn trọng điểm. Đã phát hiện, bắt giữ và xử lý 844 vụ, 1.019 đối tượng phạm tội về ma túy; thu 54,66kg heroin, 17,1kg MTTH, 4,1kg thuốc phiện; 02 khẩu súng, 01 xe ô tô, 109 xe máy, 227, điện thoại di động các loại và nhiều vật chứng khác liên quan.

<sup>35</sup> Thực hiện Kế hoạch tổ chức diễn tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cấp tỉnh năm 2023 đối với tình huống cháy, nổ phức tạp, có sự phối hợp nhiều lực lượng, phương tiện tham gia; mở 31 lớp tập huấn nghiệp vụ PCCC kết hợp tuyên truyền kiến thức, kỹ năng PCCC&CNCH, hướng dẫn cài đặt App "Báo cháy 114"; xây dựng 334 mô hình Trường học an toàn PCCC, 80 mô hình Điểm chữa cháy công cộng; tiến hành kiểm tra 563 lượt cơ sở nguy hiểm về cháy nổ, đã yêu cầu khắc phục kịp thời 129 sơ hở, thiếu sót trong PCCC, xử lý hành chính 02 cơ sở vi phạm, xử phạt 44 triệu đồng.

<sup>36</sup> Đã xử lý hành chính 16.029 trường hợp vi phạm, xử phạt hơn 16,4 tỷ đồng, tạm giữ 6.574 phương tiện các loại, tước 1.274 GPLX, qua đó góp phần kiểm chế và làm giảm TNGT trên 2 tiêu chí, số người chết giảm 42,9% so với cùng kỳ năm 2022.

## 2. Công tác đối ngoại

Triển khai kịp thời, đầy đủ, hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về hoạt động đối ngoại; tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành, phê duyệt hoạt động đối ngoại năm 2023 theo quy định<sup>37</sup>; tổ chức thành công Đại hội Hội hữu nghị Việt Nam - Lào tỉnh lần thứ II, nhiệm kỳ 2022-2027.

Tăng cường mở rộng quan hệ hữu nghị đặc biệt, hợp tác toàn diện với các tỉnh Bắc Lào, nổi bật: chỉ đạo triển khai Biên bản ghi nhớ giữa Đảng, chính quyền tỉnh Điện Biên với các tỉnh Phong-sa-lỳ, U-đôm-xay, Luông-pha-bang; tham mưu tổ chức Đoàn đại biểu đảng, chính quyền tỉnh sang thăm, làm việc tại các tỉnh Phong-sa-lỳ, U-đôm-xay, Luông-pha-bang; tham mưu thúc đẩy quan hệ hữu nghị, hợp tác và ký kết Biên bản ghi nhớ giữa tỉnh Điện Biên và tỉnh Luông-nậm-thà; phối hợp với tỉnh Phong-sa-lỳ tổ chức thành công Lễ công bố khai trương Lối mở Nậm Đích (Việt Nam) - Huổi Hịa (Lào); tổ chức đón tiếp các Đoàn đại biểu các tỉnh Bắc Lào đến tham dự lễ hội, thăm, làm việc tại tỉnh<sup>38</sup> đảm bảo trọng thị, chu đáo; tăng cường giao lưu, phát triển du lịch, thương mại, văn hóa, thể thao và du lịch với các tỉnh Bắc Lào trong đó chủ trì, phối hợp với các tỉnh trong Nhóm Tây Bắc mở rộng và thành phố Hồ Chí Minh chuẩn bị các điều kiện tổ chức Tuần Văn hóa, Du lịch tại Luông-pha-bang; quyết định cử 03 đoàn đi công tác tại Lào theo lời mời của Bạn<sup>39</sup>; các cấp, các ngành trong tỉnh tiếp tục duy trì, tăng cường quan hệ với các cấp, các ngành của các tỉnh Bắc Lào.

Tiếp tục duy trì và mở rộng quan hệ với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc): Tham mưu Bí thư Tỉnh ủy tham dự Hội nghị thường niên lần thứ 3 giữa Bí thư Tỉnh ủy các tỉnh Hà Giang, Lào Cai, Lai Châu, Điện Biên (Việt Nam) với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc); tham dự Phiên họp nhóm Công tác liên hợp lần thứ 9 các tỉnh Hà Giang, Lào Cai, Lai Châu, Điện Biên (Việt Nam) với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc); chỉ đạo triển khai Biên bản Hội nghị thường niên lần thứ 3 giữa các Bí thư Tỉnh ủy và Kế hoạch hành động hợp tác thí điểm về giảm nghèo bền vững giữa các tỉnh Hà Giang, Lào Cai, Lai Châu, Điện Biên (Việt Nam) và tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), giai đoạn 2023 - 2025; tích cực trao đổi, phối hợp với Chính quyền tỉnh Vân Nam sớm hoàn thiện các thủ tục nâng cấp lối mở A Pa Chải - Long Phú lên cửa khẩu song phương.

Thúc đẩy việc ký kết thỏa thuận kết nghĩa với chính quyền tỉnh Bat-na (An-giê-ri), địa phương của nước Cộng hòa Dominicana, các tỉnh vùng Kansai - (Nhật Bản); thiết lập và tăng cường quan hệ, thu hút viện trợ, hỗ trợ của tổ chức quốc tế, Đại sứ quán các nước tại Việt Nam, tổ chức phi chính phủ nước ngoài; thực hiện tốt công tác quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế<sup>40</sup>; Công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào được tuân thủ đúng các quy định của Nhà nước về công tác xuất

<sup>37</sup> Văn bản số 535/BNG-CNV ngày 28/02/2023 của Bộ Ngoại giao về việc Thủ tướng phê duyệt Kế hoạch đoàn ra, đoàn vào năm 2023; Văn bản số 1963/BNG-CNV ngày 14/6/2023 của Bộ Ngoại giao về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đoàn ra, đoàn vào 6 tháng cuối năm 2023 được phê duyệt; Kế hoạch số 82-KH/TU ngày 06/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên về hoạt động đối ngoại tỉnh Điện Biên năm 2023; Công văn số 1115-CV/TU ngày 23/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch hoạt động đối ngoại năm 2023 của tỉnh Điện Biên.

<sup>38</sup> Lễ hội Hoa ban năm 2023 và Ngày hội Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên lần thứ VII; đoàn công tác của Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Luông-pha-bang, tỉnh Phong-sa-lỳ, tỉnh Luông-pha-bang, Hội Doanh nghiệp Việt Nam tại Bắc Lào thăm, làm việc tại tỉnh,...

<sup>39</sup> Đi dự Lễ hội Hoa Gạo lần thứ XX, năm 2023 tại tỉnh Bo-keo, nước CHDCND Lào; đi dự Lễ kỷ niệm 40 năm Ngày thành lập tỉnh Bo-keo, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào; dự Hội nghị xúc tiến hợp tác đầu tư thương mại tại tỉnh Luông-pha-bang, nước CHDCND Lào

<sup>40</sup> Tổ chức 12 hội nghị, hội thảo quốc tế và đã ký kết 04 thoả thuận quốc tế.

nhập cảnh, không để xảy ra trường hợp vi phạm. Công tác lãnh sự, bảo hộ công dân được tăng cường thực hiện.

## **C. Đánh giá chung**

### **I. Kết quả đạt được**

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm trên địa bàn tỉnh tiếp tục đạt được một số kết quả nổi bật: Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo đúng định hướng; Các ngành sản xuất nông nghiệp phát triển tương đối ổn định, tốc độ tăng trưởng khu vực nông nghiệp đã có dấu hiệu cải thiện. Tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp có nhiều tiến bộ, mô hình liên kết trong thực hiện các chính sách hỗ trợ thuộc các CT MTQG bước đầu có những tín hiệu tích cực. Một số mô hình trồng, chế biến cà phê, bí xanh, dưa, rau an toàn... cho hiệu quả kinh tế cao; Khu vực dịch vụ tiếp tục có bước phát triển mạnh, có mức tăng trưởng cao trong bối cảnh tỉnh Điện Biên đang tạm dừng hoạt động của Cảng Hàng không để phục vụ thi công mở rộng sân bay từ 15/4/2023; Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng khá so với cùng kỳ năm trước; Vốn đầu tư từ khu vực ngoài nhà nước chiếm tỷ trọng cao; Tiến độ triển khai dự án Nâng cấp mở rộng CHK Điện Biên cơ bản đáp ứng yêu cầu; Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục đào tạo,... được tập trung thực hiện, đạt được những kết quả tích cực; Công tác cải cách hành chính tiếp tục được cải thiện; Chủ quyền biên giới Quốc gia được giữ vững, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; Công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế tiếp tục được duy trì, phát huy và mở rộng.

### **II. Khó khăn, tồn tại, hạn chế**

Tình hình thời tiết trên địa bàn từ đầu năm đến nay liên tục có diễn biến thất thường; Thu ngân sách trên địa bàn còn thấp so với dự toán được HĐND tỉnh giao, đặc biệt là các khoản thu từ đầu giá đất; Tình hình thực hiện, thanh toán giải ngân vốn đầu tư công, đạt rất thấp (đạt 46,01% kế hoạch); Tiến độ triển khai phần lớn các dự án trọng điểm còn chậm. Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, đặc biệt tại các dự án có quy mô lớn, còn nhiều vướng mắc chưa được thực hiện quyết liệt làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thi công dự án; Việc thực hiện các hoạt động hỗ trợ sản xuất thuộc các Chương trình MTQG, thực hiện các đề án, kế hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp tại các địa phương nhiều lúng túng, chậm triển khai, chưa phát huy được hiệu quả nguồn lực đầu tư. Tỷ lệ giải ngân vốn sự nghiệp rất thấp, mới đạt 14,8% dự toán được giao năm 2023; Một số dự án ngoài ngân sách của các nhà đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư triển khai còn chậm; Tiến độ giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp rất chậm chưa đáp ứng được yêu cầu kế hoạch; Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo còn cao; Tại một số đơn vị tuyển y tế cơ sở, trạm y tế xã khu vực vùng cao, vùng sâu, vùng xa trình độ chuyên môn, chất lượng công tác KCB và thực hiện các dịch vụ y tế vẫn còn hạn chế. Thực hiện các chỉ tiêu Tiêm chủng mở rộng (TCMR), chỉ tiêu Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi tiêm đầy đủ các loại vắc xin đạt thấp so với kế hoạch và giảm so với cùng kỳ<sup>41</sup>. Việc cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, kích hoạt định danh điện tử tuy có những chuyển biến tích cực về số lượng, nhưng chất lượng và hiệu quả còn thấp; Kết quả xếp

<sup>41</sup> Do Trung ương cung ứng vắc xin chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế của tỉnh, việc thiếu vắc xin ảnh hưởng đến kết quả tiêm, cụ thể như: Thiếu Vắc xin SII: Nhu cầu năm 2023 là 39.000 liều, tỉnh Điện Biên mới được cấp 9.200 liều (4.280 liều chuyển từ năm 2022 sang; 820 liều cấp tháng 01/2023, 4.100 liều tháng 8/2023). Thiếu Vắc xin DPT: Nhu cầu năm 2023 là 31.700 liều, tỉnh Điện Biên mới được cấp 17.500 liều.

hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI năm 2022 giảm (chỉ đạt 59,85 điểm), xếp hạng 62/63 tỉnh, thành phố (giảm 9 bậc so với năm 2021); Hoạt động của các loại tội phạm hình sự, nhất là hoạt động mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy ngày càng tinh vi và manh động hơn; tình trạng xuất nhập cảnh trái phép, truyền truyền đạo và tư tưởng trái chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước vẫn còn tiếp diễn, tiềm ẩn yếu tố phức tạp.

## **D. Mục tiêu, giải pháp những tháng còn lại năm 2023**

### **1. Về công tác quy hoạch, kế hoạch**

Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ hoàn thành Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050. Tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ các quy hoạch chung thành phố, quy hoạch chi tiết, quy hoạch phân khu. Tiếp tục huy động sử dụng linh hoạt các nguồn vốn để rà soát, lập bổ sung, điều chỉnh các quy hoạch đô thị tại trung tâm các huyện, thị xã, nhất là thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên gắn với việc thu hút đầu tư các dự án phát triển đô thị, hạ tầng thương mại, dịch vụ. Kịp thời đề xuất, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 đảm bảo theo quy định của Luật Đầu tư công; Tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách và kế hoạch đầu tư công năm 2024; kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 3 năm 2024-2026 theo chỉ đạo của Trung ương.

### **2. Phát triển kinh tế**

Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức sản xuất đảm bảo hoàn thành mục tiêu kế hoạch sản xuất nông nghiệp năm 2023. Triển khai thực hiện, cụ thể hóa các kế hoạch, chương trình đề án trọng tâm phát triển sản xuất, phát triển nông, lâm nghiệp<sup>42</sup>, kế hoạch sản xuất nông nghiệp đảm bảo đúng khung thời vụ, triển khai nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả. Thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai, phòng trừ sinh vật hại cho cây trồng, bảo vệ thành quả sản xuất. Kiểm soát chất lượng vật tư nông nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm.

Đôn đốc, chỉ đạo, các cấp các ngành triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2023 theo kế hoạch. Hoàn thiện bộ máy thực hiện 3 Chương trình MTQG, nhất là tới cấp thôn/bản; tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp đảm bảo phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng, kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc cho các cơ quan, đơn vị thực hiện, đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn đặc biệt là nguồn vốn hỗ trợ sản xuất thuộc các chương trình để phát triển sản phẩm chủ lực, lợi thế của tỉnh theo hướng sản xuất hàng hoá, liên kết theo chuỗi giá trị. Tập trung tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm OCOP, các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và sản phẩm hàng hóa có thể mạnh của tỉnh.

Hoàn thành công tác trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng, bảo vệ rừng theo kế hoạch, thực hiện các biện pháp PCCCR, bố trí lực lượng thường trực tại các vùng rừng có nguy cơ cháy cao. Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn, hỗ trợ các

<sup>42</sup> Đề án phát triển bền vững chăn nuôi gia súc ăn cỏ (trâu, bò, dê) theo chuỗi giá trị gắn với thị trường tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển cây ăn quả lợi thế, đặc sản theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, bền vững trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển kinh tế lâm nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 tỉnh Điện Biên; Đề án “Bảo tồn, phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với sản phẩm OCOP và du lịch nông nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn năm 2021-2025, định hướng phát triển 2030.

Nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trồng Mắc ca, trồng rừng sản xuất theo cam kết. Tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh việc thực hiện giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023 theo Kế hoạch số 2783/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh.

Chủ động nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư nguồn và lưới điện, trọng tâm là các dự án dự kiến hoàn thành trong Quý IV/2023. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trạm biến áp và đường dây 110kV đang triển khai. Đảm bảo sản xuất, phân phối và cung cấp điện an toàn, ổn định. Tập trung tháo gỡ khó khăn vướng mắc, thủ tục pháp lý về hồ sơ, công tác GPMB, đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng các công trình, dự án nhằm tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng những tháng cuối năm. Quản lý chặt chẽ chất lượng công trình theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật. Tập trung chỉ đạo xây dựng cơ sở dữ liệu giá xây dựng, công bố chỉ số giá xây dựng, suất vốn đầu tư; tăng cường quản lý giá, niêm yết giá góp phần bình ổn giá vật liệu xây dựng. Nâng cao hiệu quả công tác thẩm định dự án theo đúng quy hoạch, định mức, đơn giá,...

Theo dõi sát diễn biến giá cả, thị trường, thực hiện tốt các giải pháp để bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu, ổn định giá cả thị trường; Tập trung đảm bảo các điều kiện đề đẩy mạnh sản xuất trong các tháng cuối năm phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng và dự trữ hàng hóa. Nâng cao chất lượng các dịch vụ vận tải, bưu chính, viễn thông, tín dụng; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, đảm bảo thông quan hàng hóa thuận lợi, khai thác có hiệu quả các cửa khẩu, lối mở, lợi thế thương mại trên địa bàn; cập nhật thông tin thị trường, điều chỉnh định hướng sản xuất hàng hóa xuất khẩu chủ lực phù hợp. Tiếp tục chỉ đạo tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, TMĐT, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nguồn lực đầu tư; tăng cường quản lý, điều hành thu, chi ngân sách, thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp chống thất thu, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách năm 2023. Khẩn trương rà soát, xây dựng, đẩy nhanh triển khai thực hiện kế hoạch đấu giá đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, tạo nguồn thu để triển khai thực hiện các dự án trọng điểm quan trọng của tỉnh. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công, 03 CTMTQG năm 2023, thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển KTXH trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Tập trung kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ công tác GPMB nhất là các dự án trọng điểm tại địa bàn Thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên, Điện Biên Đông.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các chương trình, dự án trên địa bàn, nhất là các dự án trọng điểm như: Đường giao thông kết nối các khu vực kinh tế trọng điểm thuộc vùng kinh tế động lực dọc trục QL 279 và QL 12, tỉnh Điện Biên; Quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội, tỉnh Điện Biên; Hồ chứa Huổi Trạng Tai, huyện Điện Biên, Dự án Cải tạo, nâng cấp ĐT 143 Noong Bua - Pú Nhi - Noong U- Na Son (Đoạn Nà Nghè - Pú Nhi - Noong U- Na Son) trong năm 2023. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án



phục vụ Lễ kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, tiến độ hoàn thiện các thủ tục đầu tư các dự án trong kế hoạch di chuyển trung tâm chính trị, hành chính tỉnh. Tập trung chuẩn bị các điều kiện, hoàn thiện phương án đầu tư dự án Cao tốc Sơn La - Điện Biên - Cửa khẩu Tây Trang (giai đoạn 1 đoạn từ thành phố Điện Biên Phủ - Nút giao Km15+800/QL279). Chủ động phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với ACV, VATM trong triển khai thực hiện Dự án Nâng cấp, cải tạo Cảng Hàng không Điện Biên, đảm bảo hoàn thành theo kế hoạch đề ra. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục đầu tư và tiến độ thi công 03 dự án lĩnh vực Y tế thuộc Chương trình phục hồi và phát triển KTXH.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác CCHC; thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Chương trình nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hài lòng của người dân (Sipas); chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PaPi). Triển khai quyết liệt, hiệu quả Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; phát triển hạ tầng và cung cấp dịch vụ viễn thông tại các thôn/bản chưa có dịch vụ; đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh. Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06. Tiếp tục tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch, thông thoáng, thuận lợi, rà soát, điều chỉnh bổ sung danh mục các dự án kêu gọi, thu hút đầu tư cho phù hợp với thực tế với những cơ chế thông thoáng, tạo điều kiện tối đa nhất để thu hút các nhà đầu tư, đặc biệt là các tập đoàn lớn đầu tư vào địa bàn. Triển khai các giải pháp để thực hiện tốt Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2023. Phê duyệt Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2023-2025 vào cuối tháng 9 làm tiền đề triển khai các nội dung hỗ trợ chuyển đổi số và các nội dung khác theo quy định của pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Tích cực triển khai Chương trình hành động số 06-CTrHĐ/TU ngày 01/3/2023 của BTV Tỉnh ủy Điện Biên về triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XXIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

### **3. Phát triển xã hội**

Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chỉ tiêu Kế hoạch phát triển sự nghiệp y tế năm 2023. Tiếp tục triển khai các biện pháp phòng, chống các dịch bệnh truyền nhiễm gây dịch nhóm B trên địa bàn, trong đó: có bệnh Covid-19 và các dịch bệnh truyền nhiễm lưu hành tại địa phương như bệnh Than, bệnh Đại, Thủy đậu, Bạch hầu, Tay chân miệng...; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng vắc xin cho các nhóm đối tượng theo quy định. Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt là nâng cao chất lượng giáo dục vùng dân tộc thiểu số. Thực hiện nhiệm vụ kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch. Củng cố, duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, huy động tối đa dân số trong độ tuổi ra lớp, giảm học sinh bỏ học; đẩy mạnh phân luồng, định hướng nghề nghiệp cho học sinh THCS, THPT. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho năm học mới 2023 – 2024. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp về giải quyết việc làm cho người lao động. Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng xã hội và chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Chương trình

Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023. Triển khai đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt là Chương trình xây dựng nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Điện Biên hướng tới kỷ niệm 70 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác QLNN về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

Triển khai Đề án phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; chuẩn bị các điều kiện tổ chức Chương trình Năm Du lịch quốc gia 2024, gắn với kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ, xây dựng Kế hoạch tổ chức Lễ hội hoa ban năm 2024, Tuần Văn hoá - Du lịch Điện Biên tại Luông Pha Băng... Tổ chức các lớp bồi dưỡng, đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch tại chỗ, nhân lực du lịch cộng đồng, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ. Xây dựng Nghị quyết về chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng và sản phẩm du lịch; tư vấn, kết nối hỗ trợ xây dựng bản du lịch cộng đồng tại huyện Nậm Pồ và Tuần Giáo. Tổ chức Hội nghị gặp mặt các doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh năm 2023. Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong lĩnh vực du lịch; tổ chức các hoạt động, sự kiện văn hóa để thu hút khách di lịch, kéo dài thời gian lưu trú, khuyến khích tổ chức các tour, tuyến du lịch để khai thác các tiềm năng thế mạnh của tỉnh như văn hóa tâm linh, du lịch lịch sử. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đa dạng hóa các hình thức xúc tiến, quảng bá các điểm đến du lịch của tỉnh, đẩy mạnh hợp tác, liên kết giữa các địa phương. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch, xây dựng tổ chức các sự kiện nhằm thu hút, kích cầu du lịch trên địa bàn.

#### **4. Bảo vệ tài nguyên môi trường**

Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai, đặc biệt là quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp, giải quyết dứt điểm những vấn đề tồn tại trong quản lý, sử dụng đất của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Tập trung đẩy mạnh thực hiện và hoàn thành tiến độ các dự án giải phóng mặt bằng theo quy hoạch phát triển các khu đô thị tạo nguồn thu từ đất. Chỉ đạo triển khai quyết liệt các giải pháp bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên, hoạt động khai thác và sử dụng khoáng sản, nghiêm túc chấn chỉnh tình trạng khai thác khoáng sản trái phép. Tiếp tục triển khai tuyên truyền, giáo dục hướng dẫn thực hiện Luật Bảo vệ môi trường sửa đổi và các văn bản hướng dẫn thi hành.

#### **5. Công tác xây dựng chính quyền, tư pháp, thanh tra, phòng chống tham nhũng, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án**

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh uỷ. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ hiện đại hóa nền hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Giữ vững, nâng dần chỉ số hài lòng của người dân đối với cơ quan hành chính Nhà nước. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, không để oan sai, không bỏ lọt tội phạm. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp

phòng, chống tham nhũng, lãng phí tiêu cực năm 2023. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân ngay từ cơ sở, nhất là đơn thư, khiếu nại kéo dài về các lĩnh vực phức tạp, được dư luận xã hội quan tâm.

## **6. Quốc phòng - an ninh, đối ngoại**

Giữ vững ổn định chính trị, chủ quyền biên giới quốc gia, an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, chủ động đối phó với các tình huống, diễn biến, nhất là trên tuyến biên giới, không để bị động, bất ngờ. Chú trọng phát hiện, phòng ngừa, đấu tranh đối với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội, hoạt động tuyên truyền đạo trái pháp luật, di cư tự do khỏi địa bàn. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả và đảm bảo an toàn tuyệt đối cuộc diễn tập KVPT, diễn tập UPCR, UPLB-TKCN năm 2023 theo kế hoạch. Tập trung xây dựng kế hoạch bảo vệ an ninh, an toàn, SSCĐ cho lễ kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ. Tiếp tục tăng cường, củng cố quan hệ hữu nghị đặc biệt, hợp tác toàn diện với các tỉnh Bắc Lào, tỉnh Vân Nam (Trung Quốc); thúc đẩy quan hệ hợp tác với tỉnh Bát-na (An-giê-ri) và một số địa phương của nước Cộng hòa Dominicana, Nhật Bản. Phối hợp chặt chẽ với phía Lào, phía Trung Quốc trong việc kiểm tra, rà soát các khu vực mốc, cọc dấu trên biên giới Việt Nam - Lào, Việt Nam - Trung Quốc đoạn tỉnh Điện Biên quản lý. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng công trình điểm ngắm cảnh tại mốc giao điểm đường biên giới ba nước Việt Nam - Lào - Trung Quốc; công trình xây dựng “Cột cờ A Pa Chải” tại xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé; hoàn thiện các hồ sơ thủ tục liên quan đến việc nâng cấp lối mở A Pa Chải - Long Phú lên thành cửa khẩu song phương.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và tình hình KT-XH tháng 10 và 10 tháng năm 2023 của tỉnh Điện Biên, được sự uỷ quyền của UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên tổng hợp báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, TH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Bùi Mạnh Thắng**